

Số: 01/2024/QĐST-DS

S, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Đình L** – Sinh năm: 1950; Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn M** – Sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tranh chấp: Ông Nguyễn Đình L và anh Nguyễn Văn M nhất trí thỏa thuận như sau:

Anh Nguyễn Văn M có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Đình L số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) và không phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật. Thời hạn thanh toán là ngày 04/02/2024.

Người nhận tiền: Ông Nguyễn Đình L – Sinh năm: 1950. Địa chỉ: Thôn Ao Bấu, xã Vĩnh Lợi, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Đình L được miễn toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch (Ông L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí).

+ Anh Nguyễn Văn M phải chịu 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Cường